

o ràng về vấn đề một hình thức tốt nhất trong việc định thuế gián thu: điều này tùy thuộc vào những hoàn cảnh cụ thể hiện diện ở các quốc gia khác biệt nhau.

3/ Tôi kết luận điều trình bày của mình khi nhấn mạnh dưới quan điểm là mục tiêu của nguồn tài trợ có hiệu quả, hình như trong tương lai sẽ không có một ý nghĩa nào khác biệt nhau giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội. Trong cả hai trường hợp, người ta đều có xu hướng trông cậy đến thị trường (với một ngoại lệ đáng chú ý là Cuba đang duy nhất còn bảo vệ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung).

Nhưng điều này không có nghĩa là ở phía trước mắt, mọi sự khác biệt giữa hai hệ thống sẽ đi đến chỗ biến mất.

Trong các quốc gia đã từng kinh qua một cách cụ thể về chủ nghĩa xã hội, người ta có khuynh hướng đồng nhất nó với nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung. Trong thực tế, vấn đề chung của chủ nghĩa xã hội nằm ở mức độ phân phối lợi tức, chứ không phải ở mức độ của nguồn tài trợ. Vậy vấn đề trung tâm là việc sở hữu nhà nước hay tư nhân các tư liệu sản xuất. Trong hệ thống tư bản chủ nghĩa, người ta chấp nhận như là nguyên tắc quyền sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, có nghĩa là chấp nhận quyền chiếm hữu thặng dư.

Trong hệ thống xã hội chủ nghĩa, nguyên tắc là sự sở hữu nhà nước; nền tảng chính của sự phân phối lợi tức là lợi tức cần phải phân phối trên cơ sở lao động đã được thực hiện.

Về lý thuyết, ở hệ thống tư bản chủ nghĩa, người ta có thể hạn chế lợi tức, có thể thu dưới hình thức lợi nhuận, tiền lời hoặc tô tức khi trông cậy đến thuế. Trong thực tế, một khi lợi tức đã được một cá nhân tiếp nhận, thì thật hết sức khó khăn để đánh thuế anh ta dưới một hình thức có nghĩa lý.

Vậy có thể kết luận lý do chính để bảo vệ một hệ thống xã hội chủ nghĩa không đặt ngang tầm với vấn đề nguồn tài trợ, mà ngược lại, nó ngang tầm với việc phân phối lợi tức. Sở hữu nhà nước về tư liệu sản xuất giao cho nhà nước, có nghĩa là hướng về tập thể và có khả năng hơn trong việc thiết lập những qui tắc để có thể quản lý việc phân phối lợi tức.

Người ta có thể bác bỏ rằng một hệ thống xã hội chủ nghĩa về thị trường không thể tiến hành được, rằng nó không bao giờ tồn tại và, tỉ dụ như hôm nay, ở Liên Xô, nó không vận hành được.

Tôi không tin rằng trường hợp Liên Xô hôm nay chứng tỏ như vậy: đất nước này có một chính sách phi lý hết sức sâu xa, đến nỗi người ta không thể rút ra bất cứ một kết luận nào cả về kinh nghiệm của họ trong thời điểm này.

Ngược lại, người ta có thể rút ra một kết luận đầu tiên mà Việt Nam đang biết đến sau khi mở cửa thị trường.

Tôi có cảm tưởng rằng những chênh lệch về kinh tế đang đào sâu hơn: Trên các vỉa hè, nhiều gia đình tuyệt vọng, khổ vì đói, trong khi mọi nhà hàng đều đầy ắp khách.

Thị trường là một chất kích thích cho hoạt động kinh tế; nhưng nếu người ta quên đi việc phân phối thu nhập, nếu người ta tư hữu hoá quá đáng, nếu người ta không sử dụng đúng đắn các công cụ thuế thì những cơn bão có nguy cơ ăn những cơn gà. ●

HOÀNG TUẤN
dịch (từ bài giảng viết tay tiếng Pháp)

BÀN VỀ VIỆC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG HÀNG TIÊU DÙNG Ở VIỆT NAM



NGÔ CÔNG THÀNH

(Tiến sĩ Khoa học kinh tế Thương nghiệp và Đối ngoại).

Trong giai đoạn hiện nay, việc tổ chức quản lý thị trường hàng tiêu dùng nội địa đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc chuyển nền kinh tế nước ta thành nền kinh tế hàng hoá có điều tiết, khuyến khích dùng hàng nội, tạo điều kiện cho tất cả các tổ chức kinh doanh, sản xuất phát huy hết quyền tự chủ, tiếp cận thị trường phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân lao động, góp phần sớm đưa đất nước ra khỏi cảnh nghèo nàn và lạc hậu, xây dựng một xã hội bình đẳng, ấm no.

Trong cả một quá trình lâu dài, ở các nước xã hội chủ nghĩa, người ta tranh luận rất nhiều về sự tồn tại của thị trường, giới hạn phạm vi hoạt động của nó. Nhiều nhà lý luận khi chấp nhận sự tồn tại của thị trường, lại phân thị trường ra thành thị trường xã hội chủ nghĩa và thị trường tư bản chủ nghĩa...

Căn cứ vào nghiên cứu lý luận và vào quá trình phát triển

PHÁT TRIỂN

của xã hội loài người, chúng tôi đi đến kết luận: ở đâu tồn tại sản xuất hàng hoá, thì ở đó tồn tại thị trường và thị trường là một thể thống nhất. Chúng ta có thể chia thị trường thành nhiều loại khác nhau, như thị trường ở các nước xã hội chủ nghĩa, thị trường ở các nước tư bản chủ nghĩa, nhưng việc làm đó chỉ nhằm mục đích giúp cho chúng ta có khả năng nghiên cứu sâu hơn về mặt lý luận, để tổ chức tốt hơn việc quản lý thị trường trong thực tiễn...

Thị trường là tổng thể của tất cả các mối quan hệ kinh tế bao trùm lĩnh vực lưu thông hàng hoá, vì vậy khi nói đến thị trường là nói đến lĩnh vực rộng hơn, nói đến ngành thương nghiệp.

Thị trường bao giờ cũng gồm 3 yếu tố cơ bản là cung, cầu, giá cả và tùy thuộc vào giai đoạn phát triển có các yếu tố phụ trợ, như ngân hàng, tín dụng... Nghiên cứu lý luận và thực tiễn cho phép chúng ta đi đến kết luận rất quan trọng: vai trò của từng yếu tố trên thị trường phụ thuộc vào quá trình phát triển nền kinh tế xã hội. Lúc thì yếu tố này giữ vai trò chủ chốt, lúc thì lại là yếu tố khác...

Nghiên cứu và phân tích tình hình thực tiễn của thị trường nước ta, chúng tôi đi đến một số kết luận sau:

- Thị trường hình thành và phát triển trong nền kinh tế kém phát triển, vì thế mang tính chất rất phức tạp. Nhiều nơi, nhiều lúc sự hoạt động của nó chưa tuân thủ theo qui luật tự nhiên.

- Vai trò của thị trường trong nền kinh tế nhiều lúc không được coi trọng, sự hoạt động của nó thường bị gián đoạn vì những biện pháp hành chính không đúng mức.

- Cung không đáp ứng nổi nhu cầu có khả năng thanh toán, cung không đều đặn, nó phụ thuộc rất lớn vào các nguồn từ bên ngoài.

- Nhu cầu về một số mặt hàng ở mức rất cao so với khả năng sản xuất. Nhu cầu giả tạo là một hiện tượng phổ biến, vì theo chúng ta biết, sự khan hiếm sẽ dẫn đến việc mua gom dự trữ, càng mua gom dự trữ lại càng khan hiếm...

- Giá cả trên thị trường luôn luôn biến động, giá cả tăng nhanh phụ thuộc vào tâm lý xã hội và đặc biệt vào mảnh khoe kinh doanh của tư nhân...

- Mối quan hệ kinh tế giữa các tổ chức sản xuất, kinh doanh chưa được hợp đồng kinh tế và pháp luật bảo đảm, chưa có chiến lược phát triển cụ thể cho thị trường nên nó càng rối loạn hơn...

Từ thực tiễn vừa nêu trên, chúng ta dễ dàng nhận thấy vai trò quan trọng, cần thiết của việc quản lý thị trường.

Xuất phát từ nhu cầu đó, chúng tôi kiến nghị nên bổ sung thêm chương trình phát triển dịch vụ (dịch vụ sản xuất, thương nghiệp, du lịch...) và chương trình hợp tác kinh tế quốc tế vào chương trình phát triển kinh tế của nước ta. Riêng chương trình 2 và 3 nên kết hợp lại gọi chung là chương trình sản xuất hàng tiêu dùng. Chương trình 3 được thay bằng

chương trình phát triển giao thông vận tải-một chương trình quan trọng đảm bảo cho sự lưu thông của thị trường...

Phần nghiên cứu thị trường là phần yếu nhất ở nước ta hiện nay kể cả về lý luận lẫn thực tiễn, trong đó phần nghiên cứu nhu cầu là phần đáng được chú ý nhất, chúng tôi đề nghị Nhà nước phải có sự chỉ đạo cụ thể để triển khai tổ chức, thực hiện...

Để góp phần bình ổn giá cả, chúng tôi đề nghị ứng dụng 3 hệ thống của hàng: hệ thống 1 với giá ổn định dành cho những mặt hàng nhu cầu hàng ngày; hệ thống 2 với giá thoả thuận dành cho hàng nội có chất lượng cao và hàng có nhu cầu theo tính chất thời vụ; hệ thống 3-giá cao - dành cho hàng nhập. Trong từng cửa hàng cũng có thể tổ chức các quầy hàng, gian hàng theo nguyên tắc 3 hệ thống đó; có như vậy chúng ta mới vừa cạnh tranh được trên thị trường, vừa đảm bảo nhu cầu hàng ngày của nhân dân lao động...

Để điều tiết thị trường còn phải sử dụng nhiều đòn bẩy kinh tế khác nhau, như thuế, tín dụng, ngân hàng...

Để hình thành và phát triển thị trường cần ứng dụng những ưu điểm của Marketing, với nội dung chủ yếu là đảm bảo cho lưu thông hàng hoá thông suốt từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ và bảo hành, có hiệu quả cao nhất trong sản xuất, kinh doanh.

Tất cả các biện pháp vừa nêu trên phải được tiến hành trong một chương trình đồng bộ thống nhất. Có như vậy, chúng ta mới đạt được những điều mong muốn trong quá trình đổi mới nền kinh tế, nâng cao mức sống của nhân dân. ●

NCT.

